**Ngày soạn : 6/04/2023**

**Ngày dạy : 11 /04/2024**

 **MÔN TIẾNG VIỆT. TIẾT 210**

**CHỦ ĐIỂM: NGÔI NHÀ CHUNG**

**Bài 18: NƯỚC SẠCH (T3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Viết được đoạn văn về việc giữ sạch nguồn nước hoặc tiết kiệm nước. Đoạn văn

mắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.

- Biết sử dụng dấu câu phù hợp.

- Phát triển năng lực văn học:

+ Biết thể hiện suy nghĩ và cảm xúc qua một đoạn văn ngắn.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết vận dụng những điều đã học để viết được một đoạn văn lắng nghe, luyện tập viết đúng, đẹp và hoàn thành.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết vận dụng những điều đã học để viết được một đoạn văn, tham gia trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Biết nhận xét, trao đổi về cách viết chính tả của bạn. biết thể hiện suy nghĩ, cảm xúc của bản thân

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ luyện viết, rèn tính cẩn thận, óc thẩm mỹ khi viết chữ.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc, thể hiện hiểu biết và ý thức bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi.

Thể hiện hiểu biết và ý thức bảo vệ môi trường phù hợp với lứa tuổi.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phụ vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**- Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học. + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.- Cách tiến hành: |
| - GV tổ chức cho trẻ xem video: “ Vai trò của nước” để khởi động bài học.- GV cùng trao đổi về nội dung video- GV nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới: Các em đã được học các bài Câu chuyện của ông Biển và Tiết kiệm nước. Hôm viết một đoạn văn nói lên suy nghĩ nay, các em sẽ vận dụng những điều đã học ởcủa bản thân về việc giữ sạch nguồn nước hoặc về việc tiết kiệm nước. | - HS lắng nghe và quan sát video.- HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***.***-** Mục tiêu: - Viết được đoạn văn về việc giữ sạch nguồn nước hoặc tiết kiệm nước. Đoạn vănmắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.**-** Cách tiến hành: |
| **Hoạt động 1: Chuẩn bị viết bài.**1. Dựa theo gợi ý từ bài đọc *Chuyện của ông Biển*, viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về việc giữ sạch nguồn nước (ao hoặc hồ, sông, suối, biển,...)2. Dựa theo gợi ý từ bài *Tiết kiệm nước*, viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về việc tiết kiệm nước sạch.- GV mời HS đọc yêu cầu bài.- GV yêu cầu HS quan sát, đọc gợi ý.- GV mời cả lớp thảo luận nhóm 2.Đề 1:Gợi ý:- Hằng ngày, em dùng nước làm gì?- Vì sao phải giữ sạch nguồn nước?- Em cần làm gì để giữ sạch nguồn nước?- Gắn ảnh hoặc tranh vẽ minh họa cho đoạn văn của em.Đề 2: Gợi ý:- Hằng ngày, em dùng nước làm gì?- Trung bình, mỗi người cần bao nhiều nước một ngày?- Vì sao phải tiết kiệm nước?- Em cần làm gì để tiết kiệm nước?- Gắn ảnh hoặc tranh vẽ minh họa cho đoạn văn của em.- GV mời các nhóm trình bày.- GV mời các nhóm khác nhận xét, trao đổi.- GV nhận xét, bổ sung. | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.- HS quan sát, đọc gợi ý.- HS thảo luận nhóm 2.- Đại diện các nhóm trình bày.- Các nhóm khác nhận xét, trao đổi thêm |
| **3. Luyện tập***.***-** Mục tiêu: - Viết được đoạn văn về việc giữ sạch nguồn nước hoặc tiết kiệm nước. Đoạn vănmắc ít lỗi chính tả, ngữ pháp.+ Biết sử dụng dấu câu phù hợp. **-** Cách tiến hành: |
| **3.1. Đề 1: Dựa theo gợi ý từ bài đọc *Chuyện của ông Biển*, viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về việc giữ sạch nguồn nước (ao hoặc hồ, sông, suối, biển,...)****Đề 2: Dựa theo gợi ý từ bài *Tiết kiệm nước*, viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về việc tiết kiệm nước sạch.**- GV mời HS viết vào vở ôli.- GV theo dõi, giúp đỡ các em viết bài.**3.2. Giới thiệu đoạn văn.**- GV mời một số HS đọc kết quả bài làm của mình trước lớp.- GV mời HS nhận xét- GV nhận xét, tuyên dương.- GV thu một số bài để nhận xét và nhận xét cùng cả lớp. | - HS viết bài vào vở ôli.**a) Đoạn văn nêu suy nghĩ về việc giữ sạch nguồn nước**Hằng ngày, ai cũng phải uống nước. Em dùng nước để vo gạo, rửa rau, nấu cơm,nấu canh. Em còn dùng nước để tắm giặt, tưới cây. Nước dùng để ăn uống, tắm giặt phải rất sạch. Nước dùng để tưới cây mà ô nhiễm, cây cũng khó sống khoẻ mạnh. Vì vậy, chúng ta phải luôn chú ý giữ sạch các nguồn nước. Để giữ sạch nguồn nước, em không xả rác ra đường, không xả rác xuống các nguồn nước như giếng, ao hồ, kênh mương, sông suối.**b) Đoạn văn nêu suy nghĩ về việc tiết kiệm nước**Ngay nào em cũng phải đun nước để uống và dùng nước để vo gạo, rửa rau,cơm, nấu canh, tắm giặt. Hôm nay, được học bài Tiết kiệm nước, em mới biết mộtnấu người mỗi ngày dùng đến 150 lít nước. Nếu tính cả lượng nước được dùng vào các việc khác như: chăn nuôi, tưới cây hay sản xuất áo quần, máy móc thì mỗi người một ngày dùng đến 4 150 lít nước. Lượng nước trên Trái Đất có thể dùng để ăn uống, tắm giặt, chăn nuôi, trồng trọt, sản xuất không nhiều. Vì vậy, chúng ta phải tiết kiệm nước. Để tiết kiệm nước, mỗi khi dùng nước xong, em đều khoá ngay nước. Em giữ gìn đồ dùng cẩn thận và không bỏ phí thức ăn vì đó cũng là những cách tiết kiệm vòi nước.- 1-3 HS đọc bài viết của mình trước lớp- Các HS khác nhận xét- HS nộp vở để GV nhận xét bài. |
| **4. Vận dụng.**- Mục tiêu:+ Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.+ Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.+ Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.+ Phát triển năng lực ngôn ngữ.- Cách tiến hành: |
| **-** GV mở bài hát “Chữ đẹp mà nết càng ngoan”.+ Cho HS lắng nghe bài hát. + Cùng trao đổi nội dung bài hát với HS.- Nhận xét, tuyên dương- Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà.- Chuẩn bị trước nội dung cho tiết Góc sáng tạo Trái Đất thân yêu. | - HS lắng nghe bài hát.- Cùng trao đổi với GV về nhận xét của mình về nội dung bài hát.- Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................ |